TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 16/02/2023
V/v hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế L
Các hội thẩm nhân dân: 1. ông Võ Văn H
2. bà Nguyễn Thị Trà G

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu H1- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Vân A- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 100/2022/TLST- HNGĐ ngày 01/11/2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXX- ST ngày 30/01/2023 giữa các đương sự**:**

+ Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992. Có mặt.
Nơi ĐKHK: khối Đông Tiến, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.
Chỗ ở hiện nay: xóm 2, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

+ Bị đơn: anh Hoàng Văn S, sinh năm 1991. Vắng mặt.
Nơi ĐKHKTT: khối Đông Tiến, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Nguyễn Thị M trình bày:

Về quan hệ tình cảm: chị và anh Hoàng Văn S kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/ 01/2013 tại UBND phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không

cùng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày. Vợ chồng thường hay cãi vã nhau và chị đã nhiều lần về ngoại sống, nhưng vì các con chị đã quay lại sống cùng chồng. Tuy nhiên, mâu thuẫn vẫn xảy ra thường xuyên, tháng 4/2022 chị đã đưa theo con nhỏ là cháu Hoàng Thị Hồng Ng về sống cùng ông bà ngoại tại xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nay chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn S.

Về con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S có 02 con chung là Hoàng Thành Đ, sinh ngày 28/9/2013 và Hoàng Thị Hồng Ng, sinh ngày 08/7/2019. Sau khi ly hôn chị M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hồng Ng, để anh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Thành Đ và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau..

Về tài sản chung và khoản nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định pháp luật, anh Hoàng Văn S đã nhận nhưng không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được (khoản 1 điều 207 BLTTDS). Ngày 20/12/2022, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của anh S tại nhà bố mẹ anh S tại khối Đông Tiến, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò. Tại biên bản lấy lời khai anh S đồng ý với chị M về điều kiện đăng ký kết hôn, cũng như phần khai về con chung. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa trầm trọng đến mức phải ly hôn, anh thấy anh vẫn yêu thương vợ và không muốn ly hôn. Nếu chị M không muốn đoàn tụ thì khi ly hôn, anh S có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Thành Đ và để chị M nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hồng Ng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết, về khoản nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Viện kiểm sát không có ý kiến gì về thủ tục tố tụng.

- Về nội dung và đường lối giải quyết vụ án: Về tình cảm: chị M và anh S lấy nhau có đăng ký kết hôn hợp pháp; nguyên nhân xin ly hôn là bất đồng quan điểm sống, chị M không còn tình cảm vợ chồng nên chị M yêu cầu được ly hôn là đúng quy định pháp luật, nên căn cứ điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận cho chị M được ly hôn với anh S; Về con chung: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị M, giao cháu Hoàng Thị Hồng Ng sinh ngày 08/7/2019 cho chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Thành Đ, sinh ngày 28/9/2013 cho anh S trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; Về

tài sản chung và khoản nợ chung- không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn- Chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Văn S, anh Hoàng Văn S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Hoàng Văn S vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tung dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 18/01/2013 tại UBND phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Do vậy giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S đã phát sinh quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chông không có cùng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thường hay cãi vã nhau. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, chị Nguyễn Thị M đã nhiều lần đưa con về ngoại sống và vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay. Đã qua nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải nhưng anh Hoàng Văn S không tham gia hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Quá trình giải quyết vụ án, tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị M vẫn không thay đổi quan điểm và chị muốn được ly hôn với anh Hoàng Văn S. Như vậy, đời sống chung vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; nên chị Nguyễn Thị M xin được ly hôn anh Hoàng Văn S là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận (Điều 51, 56 Luật HN và GĐ).

[2.2]. Về con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S có hai con chung là Hoàng Thành Đ, sinh ngày 28/9/2013 và Hoàng Thị Hồng Ng, sinh ngày 08/7/2019. Chị Nguyễn Thị M có nguyện vọng sau khi ly hôn chị được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hồng Ng, sinh ngày 08/7/2019, để anh Hoàng Văn S trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Thành Đ, sinh ngày 28/9/2013 và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung. Xét về nguyện vọng

của chị M là chính đáng và phù hợp với thực tế cuộc sống hiện tại của mỗi người. Vợ chồng có hai con chung, do vậy để đảm bảo quyền lợi cho các cháu trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong học tập và phát triển sau này nên chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M. Giao cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thành Đ và giao chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Thị Hồng Ng. Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S mỗi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng một cháu do vậy không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp.

Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở (Điều 81, 82 và 83 Luật HN và GĐ).

[2.3]. Về tài sản chung và khoản nợ: chị M và anh S không yêu cầu chia tài sản chung và nợ. Xét thấy yêu cầu trên của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, nghĩ nên chấp nhận và không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn S.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thành Đ, sinh ngày 28/9/2013 cho anh Hoàng Văn S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Hoàng Thị Hồng Ng, sinh ngày 08/7/2019 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị M và anh S không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị M và anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001150 ngày 01/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án,

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX Cửa Lò;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND P Nghi Thủy;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thế Lan